## II. Mô tả tổng quát

## II.1. Chức năng

a) Chức năng dành cho **Guest**:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 2.1. | Xem và tìm kiếm thông tin về cuộc thi và không có quyền tham gia các hoạt động nội bộ như đăng ký cá Koi hay đánh giá.   |  |  | | --- | --- | | 2.1.1. | Xem thông tin về cuộc thi: giới thiệu, giải thưởng, luật thi đấu, tiêu chí chấm điểm. | | 2.1.2. | Xem và tìm kiếm thông tin chi tiết về các cuộc thi (đang diễn ra, sắp diễn ra, đã diễn ra). | | 2.1.3. | Xem danh sách các cá Koi tham gia thi đấu. | | 2.1.4. | Xem kết quả cuộc thi đã công bố. | |

b) Chức năng danh cho **Contestant.** Ngoài các chức năng như một Guest, đối tượng **Contestant** được bổ sung các chức năng sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 2.2. | Đăng kí tài khoản và tham gia thi đấu.   |  |  | | --- | --- | | 2.2.1. | Đăng ký tài khoản và hồ sơ cá Koi để tham gia cuộc thi. | | 2.2.2. | Xem thông tin cuộc thi và các hạng mục thi đấu. | | 2.2.3. | Đăng ký cá Koi tham gia vào các hạng thi đấu. | | 2.2.4. | Xem và quản lý hồ sơ cá nhân và hồ sơ các cá Koi đã đăng ký. | | 2.2.5. | Nhận thông báo về việc chấp nhận hoặc từ chối đơn đăng ký. | | 2.2.6. | Nhận thông tin lịch thi đấu và các yêu cầu trước khi thi đấu. | |
| 2.3. | Chức năng xem kết quả thi đấu.   |  |  | | --- | --- | | 2.3.1. | Xem kết quả thi đấu của cá Koi sau khi giám khảo chấm điểm | | 2.3.2. | Nhận giải thưởng hoặc phản hồi từ ban tổ chức. | | 2.3.3. | Gửi phản hồi đến ban tổ chức về cuộc thi. | |
| 2.4. | Quản lý tài khoản (Account)   |  |  | | --- | --- | | 2.4.1. | Cập nhật thông tin tài khoản. | |

c) Chức năng danh cho nhân viên (**Employee**): Các nhân viên được phân nhóm theo vai trò (Role), bao gồm: Admin và Judge. Từng vai trò có quyền hạn khác nhau khi tương tác với hệ thống.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 3.1. | Admin   |  |  | | --- | --- | | 3.1.1. | Quản lý cao nhất, có toàn quyền thao tác với hệ thống | | 3.1.2. | Chỉ Admin mới được thực hiện việc phân quyền (cho các vai trò khác) trong hệ thống | | 3.1.3. | Chỉ Admin mới được quản lý dữ liệu về nhân viên | | 3.1.4. | Thực hiện việc sao lưu và phục hồi dữ liệu của hệ thống | | 3.1.5. | Thống kê báo cáo | |
| 3.2. | Other Employee   |  |  | | --- | --- | | 3.2.1. | Quản lý tài khoản cá nhân( này có thể kế thừa 2.4.1) | | 3.2.2. | Thực hiện các chức năng do Admin phân quyền trong hệ thống | |
| 3.3 | Judge |
|  | |  |  | | --- | --- | | 3.3.1. | Chấm điểm các cá Koi tham gia thi đấu. | | 3.3.2. | Cập nhật kết quả chấm điểm. | | 3.3.3 | Xem thông tin thí sinh và cá Koi. | | 3.3.4 | Tham gia thảo luận nội bộ. | |